PHÂN TÍCH SWOT VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH SINH THÁI VÙNG DUYÊN HẢI CỰC NAM TRUNG BỘ TS. Đinh Kiệm - PGS.TS. Hà Nam Khánh Giao

TÓM TẮT

Bài viết nhằm phân tích SWOT các vấn đề phát triển du lịch sinh thái vùng cực Nam Trung Bộ, bao gồm hai tỉnh Bình Thuận và Ninh Thuận. Từ đó, có thể suy nghĩ đến việc vận dụng kết quả phân tích này trong thực tế.

Từ khóa: phân tích SWOT, du lịch sinh thái, Vùng duyên hải Nam Trung Bộ

SWOT ANALYSIS OF ECO-TOURISM DEVELOPMENT AT FAR SOUTH CENTRAL COAST

ABSTRACT

This paper aims at SWOT analyzing of eco-tourism development at Far South Central Coast including Binh Thuan province and Ninh Thuan province. From that, the paper reveals the view pf how to apply this analysis in reality.

Keywords: SWOT analysis, eco-tourism, far south central coast

Khái quát về đặc điểm tự nhiên-kinh tế-xã hội của vùng DHCNTB

Theo tài liệu phân vùng địa lý tự nhiên của Việt Nam (Lê Bá Thảo, Địa lý tự nhiên VN và Wikipedia), hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận (trước đây còn có tên là tỉnh Thuận Hải) nằm trong vùng duyên hải Nam Trung bộ, thuộc tiểu vùng duyên hải cực Nam Trung bộ (DHCNTB), có tổng diện tích tự nhiên là 1.143.150 ha. Toàn bộ lãnh thổ của vùng có giới hạn tọa độ địa lý như sau:

Vĩ độ Bắc: từ 11°3' 56'' đến 11°18' 14''

Kinh độ Đông: từ 107°23'30'' đến 109°14' 25''

Vùng DHCNTB rất đa dạng về thành phần thổ nhưỡng, sự phân dị sắc nét về nền nhiệt ẩm, đặc biệt khí hậu khô hạn của khu vực từ Thuận Bắc, Ninh Hải, Ninh Sơn, Bác Ái (Ninh Thuận) đến Tuy Phong, Bắc Bình, Hàm Tân (Bình Thuận), địa hình đa dạng vừa có núi cao, vừa có trung du, đồng bằng ven biển đã dẫn đến sự hình thành đa dạng và phong phú về nguồn tài nguyên thiên nhiên du lịch mà những nơi khác không có được.

Ngoài ra, đây còn là dải đất đã từng là nơi đóng đô và phát triển cực thịnh qua nhiều thế kỷ của vương quốc Champa – Padunranga với nhiều di sản văn hóa độc đáo còn lưu giữ cho đến ngày nay. Đây chính là những yếu tố cơ bản tạo nên tài nguyên du lịch và du lịch sinh thái (DLST) đặc sắc của vùng DHCNTB, đảm bảo cho sự phát triển DLST bền vững của vùng trong tương lai.

Bảng 1: Đơn vị hành chính cơ sở của hai tỉnh thuộc vùng DHCNTB (đến 7/2010)

S T T	Tỉnh	Thành phố thuộc tỉnh	Quận	Thị xã	Huyện	Phường	Thị trấn	Xã
1	Ninh Thuận	1	-		5	12	3	47
2	Bình Thuận	1	-	1	8	19	11	97
	Tổng số	2	-	1	13	31	14	144

(Nguồn: Cục Thống kê Ninh Thuận và Bình Thuận)

Về tình hình kinh tế - xã hội, DHCNTB là vùng phát triển còn chậm và không đồng đều giữa các khu vực. Về dân số với mật độ toàn vùng là 154 người/km² đạt mức trung bình so với các tiểu vùng duyên hải khác. Về kinh tế, quy mô phát triển có sự chênh lệch khá lớn giữa Bình Thuận và Ninh Thuận, tỉnh Bình Thuận có lợi thế hơn về tài nguyên đất đai và vị trí địa lý nên đã có bước phát triển vượt trội. Một số chỉ tiêu kinh tế chính giữa Bình Thuận và Ninh Thuận có thể khái quát trong bảng 2.

Tiềm năng phát triển DLST vùng DHCNTB:

Các hệ sinh thái (HST) điển hình ở vùng DHCNTB:

Theo tài liệu điều tra cơ bản của Đại học Quốc gia Hà Nội, thuộc chương trình 52E, thì các hệ sinh thái chính của vùng DHCNTB hiện hữu gồm có:

- Nhóm hệ sinh thái rừng nhiệt đới:
 - HST rừng kín thường xanh - á nhiệt đới phát triển trên núi cao trung bình có mùa đông lạnh ẩm.
 - HST rừng kín thường xanh á nhiệt đới trên núi cao trung bình có mùa đông mát ẩm
 - HST rừng kín thường xanh nhiệt đới phát triển trên núi thấp có mùa khô nóng:
 - HST rừng thưa cây họ dầu rụng lá về mùa khô phát triển trên vùng đồi gò và thung lũng
 - HST rừng kín nửa rụng lá về mùa khô phát triển trên vùng gò đồi và thung lũng
 - HST rừng kín thường xanh nhiệt đới nóng ẩm phát triển trên vùng thấp
 - HST rừng savan ven biển gió mùa - khô hạn (HST savan)

Bảng 2: Một số chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu của vùng DHCNTB năm 2009

Chỉ tiêu	Toàn vùng DHCNTB	Trong đó	
		Ninh Thuận	Bình Thuận
- Dân số trung bình (1.000 người)	1.725	568	1.157
- Mật độ dân số (người/km ²)	154	169	149
- Tổng thu ngân sách (tỷ đồng)	1.386	290	1.096
- Kim ngạch xuất khẩu (triệu USD)	122	28	93
- Doanh thu từ du lịch (tỷ đồng)	2.875,77	337,770	2.538
- Tốc độ tăng GDP (%)	12	8,9	14,1
- Bình quân GDP/người (USD)		278	966

(Nguồn : Cục Thống kê, Sở Du lịch, và UBND hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận)

- Nhóm HST đất ngập nước (HST thủy vực): HST ngập mặn ven biển; HST rừng ngập mặn cửa sông ven biển, bãi lầy kết hợp với phân bố các cồn cát; HST đầm phá ven biển; HST hồ nước; HST các kiểu thực vật trên vùng trũng và đồng bằng ngập nước; Hệ sinh thái san hô; HST biển; HST các đảo nhỏ độc lập; HST vùng quần đảo nhỏ, bao gồm một đảo lớn và một số đảo nhỏ chung quanh.
- Nhóm HST vùng cát ven biển: tổng diện tích nhóm đất cát ven biển ở DHCNTB khoảng 117.854 ha chiếm 10,31% diện tích tự nhiên toàn vùng. HST vùng cát ven biển là một trong những đặc trưng nhất ở vùng DHCNTB, những đồi cát bán hoang mạc với nhiều đồi cát di động như những “tiểu sa mạc Trung Đông thu nhỏ” gắn liền với hệ sinh thái độc đáo bao quanh là HST savan cây bụi cùng với

các hồ nước ngọt tự nhiên nên hiện là một nội dung tham quan đang được khách du lịch trong và ngoài nước quan tâm ưa chuộng. HST cát ven biển gồm: HST đất cồn cát trắng vàng ven biển; HST nhóm đất cát biển; HST đất cát đỏ ven biển, riêng nhóm cát đỏ ven biển có lịch sử phát triển và tuổi hình thành lâu đời so với nhóm cồn cát trắng vàng và hầu như chỉ có ở khu vực DHCNTB. Với màu sắc đỏ tươi, lại biến đổi hình dạng trong ngày nên những cồn cát đỏ di động hiện là dạng tài nguyên thiên nhiên đặc thù của Bình Thuận và Ninh Thuận đang có sức thu hút lớn đối với du khách trong và ngoài nước.

- Nhóm HST nông nghiệp (còn gọi là hệ địa-sinh thái nông nghiệp): Nhóm HST nông nghiệp được chia ra làm ba phân hệ: phân hệ đồng ruộng (hay phân hệ trồng trọt tập trung), phân hệ vườn nông thôn (hay phân hệ quần cư nông thôn) và phân hệ sông suối hồ ao đầm (hay phân hệ thủy vực). Qua quá trình phát triển, ngày nay, HST nông nghiệp đã được nhìn nhận là tài nguyên DLST độc đáo, các tổ chức du lịch nhiều nơi đã tập trung khai thác để tạo nên các sản phẩm DLST nông thôn, DLST vườn trại hấp dẫn nhất là các vùng nông nghiệp nhiệt đới. Ở vùng DHCNTB, đặc biệt các vùng nông thôn, các vùng chuyên canh nông nghiệp như vùng Ninh Phước, Phan Rang Tháp Chàm (Ninh Thuận), vùng Hàm Thuận Bắc, Hàm Thuận Nam, Đức Linh-Tánh Linh (Bình Thuận), DLST kiểu tham quan vườn cây ăn trái như Nho, Thanh long, Xoài,... đã bắt đầu xuất hiện và phát triển mặc dù chưa được hoàn chỉnh theo đúng nghĩa của nó, song ngày càng thu hút được sự quan tâm của khách du lịch quốc tế.

Hệ thống rừng đặc dụng - một dạng tài nguyên DLST quan trọng:

- Vườn Quốc gia gồm có: VQG Núi Chúa đặc trưng cho HST rừng trên núi đá khô hạn ven biển (huyện Ninh Hải, Thuận Bắc-Ninh Thuận), và VQG Phước Bình với HST rừng kín thường xanh trên núi cao (huyện Bác Ái –Ninh Thuận).
- Khu bảo tồn thiên nhiên gồm có: KBTTN Núi Ông (Tánh Linh-Bình Thuận), KBTTN núi Tà Kou (Hàm Thuận Nam-Bình Thuận).

Hệ thống khu bảo tồn biển –hải đảo (BTB) một dạng tài nguyên DLST độc đáo ở vùng DHCNTB:

- Khu BTB Cù Lao Câu (huyện Tuy Phong-Bình Thuận): Cù lao Câu là hòn đảo nhỏ, nằm sát bờ, phần nổi của đảo có diện tích khoảng 1,5km². Khu BTB lấy cù lao Câu làm trung tâm và thủy vực bao gồm từ đảo đến Vĩnh Hảo-Cà Ná và vùng biển bao quanh.
- Khu BTB Đảo Phú Quý (huyện Phú Quý-Bình Thuận): Diện tích tự nhiên đảo chính đo được là 32km², chiều dài khoảng 7,5km, chiều rộng khoảng 4,5km. Nằm cách thành phố Phan Thiết khoảng 56,7 hải lý (tương đương 120km) về phía Đông Nam. Đảo được bao quanh bằng một vành đai đá đen cùng đá san hô rộng và dày. Địa hình bên trong của đảo không bằng phẳng, nổi lên có 3 ngọn núi chính là núi Cẩm (108m), núi Cao Cát (85m) và núi Ông Đụn (44,9m).

Các cảnh quan thiên nhiên-danh thắng khác của vùng DHCNTB:

- Ninh Thuận: có bãi biển Cà Ná- Mũi đá Chẹt; bãi tắm Ninh Chữ-Bình Sơn; bãi biển Tuấn Tú; bãi biển Từ Thiện; suối nước nóng Mỹ Á; đồi cát đỏ Nam Cương; cồn cát di động Phước Dinh; đèo Ngoạn Mục; thác Sakai; thác Tiên; suối Tiên; suối Thương; hồ sông Trâu; hồ sông Sắt; hồ Tân Giang; đầm Nại-Hòn Thiêng; các vườn trồng nho và sinh cảnh nông nghiệp tại Ninh Thuận và Phan Rang;

- Bình Thuận: có bãi biển Bình Thạnh; bãi Ghềnh Sơn; cụm bãi biển Vĩnh Thủy-Đồi Dương và Thương Chánh (Phan Thiết); bãi biển Rạng-Hàm Tiến; bãi sau Mũi Né- Hòn Rơm; bãi Hòn Hồng-Lạch Chùa-Vũng Môn; bãi biển Thuận Quý – Khe Gà (Hàm Thuận Nam); biển Đồi Dương (Hàm Tân); suối Tiên (Hàm Tiến); động cát bay Mũi Né; cảnh quan Bàu Trắng (Bắc Bình); thác Bà (Tánh Linh); thác Đầu Trâu, thác Trượt, thác Mưa Bay, hồ Đa Mi, thác Reo,.. Các suối nước khoáng, nước nóng: như suối nước khoáng Vĩnh Hảo (Tuy Phong), suối nước khoáng ĐaKai (Đức Linh), suối nước khoáng Văn Lâm (Hàm Thuận Nam), suối nước nóng Bưng Thị (Hàm Thuận Nam), suối nước khoáng Phong Điền (Hàm Thuận Nam), suối nước khoáng Núi Bà (Hàm Thuận Bắc)....

Tài nguyên DLST nhân văn vùng DHCNTB:

Các di tích lịch sử-văn hóa:

- Các tháp Chăm nổi tiếng: trong gần 2.000 năm tồn tại và phát triển, vương quốc Chăm Pa đã sáng tạo ra nền văn hóa đặc sắc từng vang bóng một thời, dãi dạt từ Ninh Thuận cho đến Bình Thuận có hàng chục di tích nhóm đền tháp Chăm. Tháp Chăm được xây bằng gạch, kỹ thuật sử dụng gạch đất nung thật tuyệt diệu và tinh vi. Cụ thể, những cụm tháp nổi tiếng ở vùng DHCNTB bao gồm: *Tháp Poklong Garai (Phan Rang-Ninh Thuận), Tháp Hoà Lai (Thuận Bắc-Ninh Thuận), Tháp Pôrômê (Ninh Phước-Ninh Thuận), Nhóm đền tháp Pô Sah Inur (Tháp Phố Hải- Bình Thuận)*, ba nhóm tháp mới được phát hiện gần Phan Thiết: Tháp bà Châu Rế; Tháp làng Ghọ; Tháp Pô Ptao Yang Tôm (Bình Thuận); nhóm các đền thờ và di tích văn hóa Chăm ở Bình Thuận: đền thờ Pô Klông Mơh Nai; đền thờ Pô Nít; đền thờ công chúa Bàng Tranh (hay Vàng Chanh); vòng thành Sông Lũy, bảo tàng Chăm (Phan Thanh-Bắc Bình).
- Các đình – chùa - miếu:
 - Ninh Thuận: có chùa Trùng Quang nằm trên núi Đá Chồng, chùa Trùng Khánh, đền Khổng Tử, chùa Trà Cang nằm ở núi Chà Bang (Ninh Phước). Tại thành phố Phan Rang có các chùa mang phong cách kiến trúc Trung Hoa như chùa Ông, chùa Quan Thánh, chùa Bồ Đề, chùa Diệu Ấn, chùa Ngọc Ninh. Về miếu thờ Thành Hoàng để tưởng nhớ đến công đức người xưa có 5 ngôi đình đã được Bộ VH-TT-DL xếp hạng di tích quốc gia như đình Vạn Phước (1999) đình Dư Khánh (1999) đình Văn Sơn (1999) đình Đắc Nhơn (1999) đình Thuận Hòa (2001) đình Khánh Nhơn (2002) và miếu Xóm Bánh (2002).
 - Bình Thuận: có đình Xuân An (tại Chợ Lầu, Bắc Bình); đình Xuân Hội (Sông Lũy, Bắc Bình); đình Làng Đức Thắng (Phan Thiết); đình làng Đức Nghĩa (Phan Thiết); đình làng Phú Hội (Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc); đình Tú Luông (Đức Long, Phan Thiết); miếu Bình Thạnh; Cổ Thạch Tự (chùa Hang) (Bình Thạnh, Tuy phong); chùa Linh Sơn Tự (chùa Núi Tà Cú) (Hàm Thuận Nam); Linh Quang Tự (Tam Thanh, Phú Quý); đình Thầy Thím (Tân Hải, Hàm Tân); đình vạn thờ Thần Nam Hải (cá Voi) (Phan Thiết); Ngọa du sào và mộ chí sỹ Nguyễn Thông (Phan Thiết); di tích Dục Thanh (Phan Thiết); bia chiến thắng Hoài Đức-Bắc Ruộng (Tánh Linh)...

- Các di tích lịch sử nổi tiếng khác: Chi nhánh bảo tàng Hồ Chí Minh; khu căn cứ kháng chiến Lê Hồng Phong (Bình Thuận); khu căn cứ kháng chiến Bác Ái (Ninh Thuận).

Các lễ hội tiêu biểu:

- Lễ hội dân gian của người Chăm và dân tộc khác: lễ hội Băng Katê (mùng 1 tháng 7 lịch Chăm); lễ hội Băng Chabur (16 tháng 9 lịch Chăm); lễ Suk Yang (tháng 9 theo lịch Chăm); lễ RamưWan (tháng 11 hoặc tháng 12 theo lịch Chăm); các lễ hội Chăm khác: lễ Rija Nuga (lễ tổng ôn), lễ Plao Paxah (cúng hoa màu), lễ Poh Păng Yang (khai mương đắp đập), lễ Kap Hlâu Krong (cầu mưa thuận gió hoà), lễ Pô Bphum (cúng ruộng đất); lễ tết Thần Lúa của người K'Ho, lễ tết Nhô Vre R'He-mừng lúa trĩu hạt của người, lễ cúng Thần Lúa của người Churu và người Ma,...
- Lễ hội dân gian người Việt và người Hoa: lễ hội dinh Thầy Thím (rằm tháng 9 âm lịch); lễ hội Nghinh Ông của người Hoa (hạ tuần tháng 7 Âm lịch); lễ Nghinh Ông Nam Hải; lễ giỗ tổ chùa Cổ Thạch (25 tháng 5 âm lịch); lễ giỗ tổ chùa Núi Takou (5 tháng 10 âm lịch).
- Lễ hội tôn giáo: lễ Phật Đản, Vu Lan, lễ rước bà Thiên Hậu, lễ Trung Thu, Tam Nguyên, Giáng Sinh, Phục Sinh...
- Lễ của các ngành nghề: như nghề may, nghề cá, nghề bạc, nghề mộc, nghề làm bánh tráng, nghề rang hạt dưa, nghề đúc đồng...
- Các làng nghề:
 - Làng nghề truyền thống cổ: gồm có làng dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp (Ninh Phước-Ninh Thuận); làng gốm cổ Bàu Trúc (Ninh Phước-Ninh Thuận); nghề làm gốm Xóm Giàn, Xóm Gọ, Xóm Nồi (Trí Đức-Bắc Bình-Bình Thuận); dệt thổ cẩm ở làng Chăm Phan Hoà-Bắc Bình; nghề đúc đồng với hai sản phẩm đặc biệt là chuông và tượng đồng ở Xuân Phong-Đại Nấm (Phan Thiết); nghề kim hoàn; nghề làm nhạc cụ dân tộc Chăm của ông Cả Võ-Bắc Bình,...
 - Làng nghề thủ công dân gian: nghề làm nước mắm ở các địa phương đã làm nên tên tuổi sản phẩm nước mắm của vùng DHCNTB phải kể đến các nơi: Đông Hải-Phan Rang; Cá Ná; Phan Rí; Liên Hương; Mũi Né; Phú Hải; Phan Thiết. Nghề làm bánh tráng Chợ Lầu, Phan Rí; nghề chế biến hạt dưa là các làng nghề như Hàm Đức, Phú Long, Chợ Lầu,...Nghề làm cốm tại Hàm Thuận Bắc, Phan Thiết,...

Các loại hình nghệ thuật, ca múa nhạc, sân khấu hiện đại và truyền thống: ca múa nhạc truyền thống dân tộc Chăm-Ninh Phước, đội văn nghệ Chăm-Bắc Bình, Đoàn ca nhạc kịch Biển Xanh, hò bả trạo, ca múa nhạc kịch hiện đại, đã tạo hứng thú và hấp dẫn du khách đến thăm...

Nhìn chung, vùng DHCNTB được thiên nhiên ưu đãi về các nguồn tài nguyên thiên nhiên, lại may mắn sở hữu một nguồn tài nguyên nhân văn về văn hóa Chăm pa đồ sộ, quý giá mà không nơi nào có được. Có thể nói, đây là những tiền đề cơ bản và vững chắc cho việc phát triển DLST của vùng trong thời gian sắp đến. Toàn vùng hiện có trên 85 điểm DLST đang được đưa vào khai thác, gắn với trên 20 tour DLST nội vùng và liên vùng, cụ thể như sau:

Các điểm DLST đang khai thác:

Khu vực Ninh Thuận: VQG núi Chúa – vịnh Vĩnh Hy (Ninh Hải); VQG Phước Bình (Bắc Ái); khu vườn cây Lâm Sơn-Thác Sakai và đèo Ngoạn Mục (Ninh Sơn); Thác Tiên (Hòa Sơn), Suối nước nóng Mỹ Á (Mỹ Sơn); Suối Thương (Tân Sơn), Khu bản làng dân tộc Trà Co và bãi đá Pinăng Tắc, Khu du lịch Ba Chi – Ma Trai và hồ sông Trâu; các bãi biển Ninh Chữ, bãi Cà Tiên, bãi Thùng, bãi Hời, bãi Cà Ná, bãi Tuấn Tú, bãi Từ Thiện,.. Vùng Đầm Nại và Phương Cựu; khu Hòn Đỏ (Mỹ Hải), Đồi cát Nam Cương, vườn cây ăn trái nho Ba Mọi, các vườn nho ở Phước Mỹ, đồi cát đỏ Phước Dinh; Đập Nha Trinh – Lâm Cẩm; ga đường ray móc Sông Pha và cầu đường sắt D’rain, khu di tích tháp Chăm PoKlông-Gia rai (Nhơn Sơn), tháp Pô rô Mê (Phước Hữu); tháp Hòa Lai (Ba Tháp); làng nghề gốm Bàu Trúc; làng nghề dệt thổ cẩm Mỹ Nghiệp, làng Chăm Hậu Sanh, làng Chăm Văn Lâm, làng Chăm Chung Mỹ. ...

Khu vực Bình Thuận:

- Thác Bà (Tánh Linh), thác Reo, thác Tiên (Đức Linh), Thác Trượt, thác Đầu Trâu, thác Mưa bay (Tánh Linh), Hồ Đa Mi–Hàm Thuận (Hàm Thuận Bắc); Hồ Sông Quao (Hàm Thuận Bắc), Hồ Biển Lạc (Tánh Linh); Hồ Cà Giây, hồ sông Lũy (Bắc Bình), hồ Đá Bạc, hồ Sông Lòng Sông (Tuy Phong), Suối Tiên (Hàm Tiến), Đồi Hồng (Mũi Né), Đồi cát Trinh Nữ (Hòa Thắng), Bàu Trắng (Hòa Thắng), Hải Đăng Kê Gà, Suối nước nóng Bưng Thị (Hàm Thuận Nam), Núi Tà Kou (Hàm Thuận Nam); Khu nước suối khoáng Vĩnh Hảo, Đảo cù lao Câu (Tuy Phong); Khu thể thao biển Hàm Tiến và biển Hồng Phong, biển Hoà Thắng, đảo Hòn Tranh-Phú Quý.
- Các điểm DLST văn hoá: tháp PôShainur, di tích Dục Thanh, chùa Núi Tà Kou, dinh Thầy Thím, chùa Hang, khu bảo tàng Chăm–Phan Hiệp (Bắc Bình), các làng nghề của dân tộc Chăm như dệt thổ cẩm Phan Hiệp và làng gốm ghô ở Trĩ Đức...

Các tuyến DLST đang khai thác:

Khu vực Ninh Thuận: hiện nay, có 9 tuyến du lịch sinh thái thuộc hai cụm chủ yếu:

- Cụm tuyến DLST lên vùng phía Bắc:
 - Tuyến Phan Rang-Lâm Sơn đèo Ngoạn Mục: *loại hình DLST hỗn hợp*
 - Tuyến Phan Rang –Tháp Chăm – Nhơn Sơn: *DLST lễ hội, sinh thái nông nghiệp*
 - Tuyến Phan Rang- Mỹ Sơn – Hòa Sơn - Ma Núi: *loại hình DLST hỗn hợp*
 - Tuyến Phan Rang–Trà Co-Phước Đại-VQG Phước Bình: *loại hình DLST hỗn hợp*
 - Tuyến Phan Rang – Phước Thuận – Phước Hà - Nhị Hà: *DLST nông nghiệp*
 - Tuyến Phan Rang – Ba Tháp – Ba Chi – Ma Trai: *loại hình DLST hỗn hợp*
- Cụm tuyến DLST về phía Nam và Đông Bắc:
 - Tuyến Phan Rang – Bàu Trúc–Mỹ Nghiệp - Văn Lâm – Phước Hữu: *DLST làng nghề, Nông nghiệp*
 - Tuyến Phan Rang – Phước Dinh – Phước Diêm - Cà Ná: *DLST biển –đảo*
 - Tuyến Phan Rang – Ninh Chữ - Đầm Nại – Phương Cựu- Vĩnh Hy - VQG Núi Chúa: *DLST Biển và VQG*

Khu vực Bình Thuận:

- Tuyến Phan Thiết – Tà Kou – Hàm Tân: *loại hình DLST biển, khám phá khu BT TN và du lịch văn hóa*

- Tuyến Phan Thiết – Mũi Né – Hoà Thắng: *DLST biển, đồi cát, hồ nước, rừng khộp Savan*
- Tuyến Phan Thiết – Hàm Thuận Bắc – Đa Mi Hàm Thuận – Bảo lộc: *DLST khám phá thiên nhiên, hồ nước, du lịch văn hóa*
- Tuyến Phan Thiết – Hàm Tân - Núi Ông – Biển Lạc – Đa Mi: *DLST hỗn hợp*
- Tuyến Cà Ná – Vĩnh Hảo – Cù lao Câu: *DLST biển đảo, du lịch vườn nông nghiệp, DL văn hóa.*
- Tuyến Phan Thiết – đảo Phú Quý: *DLST biển đảo, DL văn hóa.*
- Tuyến Phan Thiết - Lương Sơn –Đại Ninh – Bảo Lộc: *DLST khám phá thiên nhiên, hồ nước, du lịch văn hóa*

Các loại hình DLST đang khai thác:

Khu vực Ninh Thuận:

- *Du lịch thám hiểm khám phá:* các nội dung thuộc dạng tour du lịch này bao gồm: tour “chinh phục các bãi biển hoang sơ từ Vĩnh Hy đến Mũi Cà Tiên bằng thuyền kết hợp đi bộ và chèo thuyền thúng” tổ chức tại bãi như bãi Bình Tiên, bãi Bà Diên, bãi Thùng, bãi Đá Vách, bãi Hời,... tour «khám phá rừng Núi Chúa và suối Lò Ô»; tour «khám phá vùng san hô Vĩnh Hy và chinh phục mũi đá Vách.»; tour «đi bộ xuyên rừng và cắm trại, câu cá đêm ở bãi Bà Diên»; tour «thử sức với thuyền thúng để khám phá mũi đá Vách»; tour «chèo thuyền trên vịnh Vĩnh Hy và khám phá đầm đăng nơi giăng lưới bắt các đàn cá thu»; tour «Tham quan thác Sakai kết hợp tham quan vườn cây ăn trái ở Lâm Sơn và chinh phục đèo Ngoạn Mục»; tour «khám phá VQG Phước Bình và tham quan di tích bẫy đá Pinăng tắc»; tour «tham quan Thác Tiên và khám phá rừng nguyên sinh Ma Nời»; tour «tham quan ngọn hải đăng Mũi Dinh và biển Cà Ná»; tour «chèo thuyền trên đầm Nai và tham quan núi Hòn Thiêng và núi đá Dao»; tour «tham quan đồi cát vàng Nam Cương và đồi cát đỏ Phước Dinh tham gia các trò chơi trượt cát, thả diều»; ...
- *Du lịch văn hoá - lễ hội-tâm linh:* các tour DLST gắn với văn hoá Chăm Pa và cộng đồng dân tộc Raglay như tour «tham quan cụm tháp chàm Poklong –Gia Rai và dự lễ hội tết Katê»; tour «tham quan công trình đập Nha Trinh kết hợp với lễ hội chặn nguồn nước để dẫn thủy nhập điền», tour «về vùng Bác Ái của người Raglay và Cơ Ho là vùng chiến trường xưa»; tour «tham quan các bản làng dân tộc Raglay kết hợp tham dự các lễ hội cúng mừng được mùa, cúng mừng lúa mới,..”
- *Du lịch tham quan các vườn cây ăn quả đặc sản* như tour «tham quan vườn trồng nho và xưởng chế biến nho Ba Mọi tại Phước Thuận»; tour «tham quan vườn cây ăn trái đặc sản tại Sông Pha», vườn cây sinh thái Ba Chi-Ma Trai,...

Khu vực Bình Thuận:

- *Du lịch thám hiểm khám phá:* bao gồm: tour “chinh phục biển- đồi và Team Building” tổ chức tại điểm DLST hải đăng Khe Gà; tại Đồi Hồng (Phan Thiết); tour khám phá suối Tiên và những đồi cát đỏ hoang sơ ở Phan Thiết; tour “chinh phục thác 9 tầng tuyến Đa Mi-Hàm Thuận”; tour “điểm đến của những kỷ lục” nhằm tìm hiểu chinh phục những cái nhất của Bình Thuận như ngôi chùa Núi cao nhất và có tượng Phật lớn nhất, Dinh Vạn có bộ xương cá Ông lớn nhất và bộ sưu tập nhiều cá Ông nhất, hoặc tour “khám phá Hòn Lao- Phan Thiết”. Về tour khám phá biển còn có tour lặn khám phá các rạn san hô và xem cá ở cù lao Câu (do Cty

du lịch lữ hành quốc tế Scuba-Diving tổ chức); tour khám phá san hô ở gành Hang, bãi Lạch Dừ – Phú Quý; tour khám phá các vùng rừng khộp bán khô hạn và vùng hồ Đại Ninh kết hợp tham quan các bản làng dân tộc người K’ho; tour “theo vết chân bác sĩ Yersin khám phá cao nguyên Lang Biang”, Tour Phan Thiết-Tuy Phong “hành trình theo dòng di sản văn hoá Chăm pa”...

- *Du lịch tham quan các vùng thiên nhiên hoang dã, kỳ thú*: điển hình gồm tour tham quan rừng nguyên sinh núi Ông-Thác Bà –Thác 9 tầng; thác Đầu Trâu, thác Trượt; tour thác Bà-thác Mưa Bay-hồ Đa Mi-Hàm Thuận; tour thác Reo-thác Sương Mù – ĐaMi; tour hồ sông Quao – hồ Đa Mi –Hàm Thuận; tour tham quan Bàu Trắng và đồi Trinh Nữ, tham quan vùng rừng savan trên đồi cát ở Hoà Thắng-Bắc Bình...
- *Du lịch văn hoá-tâm linh-lễ hội*: gồm tour “Phan Thiết – chùa Núi Takou” (tổ chức vào tháng giêng ÂL); tour “Phan Thiết – chùa Hang” (Tuy Phong) tổ chức vào các ngày rằm lớn ÂL; tour “Phan Thiết – Dinh Thầy Thím” (Hàm Tân), các Tour văn hoá lễ hội chủ yếu tham gia các lễ hội được tổ chức của người Hoa: lễ hội Nghinh Ông, lễ Vía Bà Thiên Hậu,... của người Chăm: như lễ tết Ka Tê tổ chức tại tháp Pô Shainur, lễ hội Thánh mẫu Thiên Y Ana,...của người Raglay và Cơ Ho: có lễ hội cúng mừng được mùa, cúng mừng lúa mới, khai nước dẫn thủy nhập điền...

Phân tích SWOT về phát triển DLST tại vùng DHCNTB

Để tổng hợp các yếu tố điểm mạnh (strength), điểm yếu (weakness), cơ hội (opportunity), đe dọa (threat), một cuộc khảo sát du khách đã được thực hiện trong năm 2009-2010, tổng số phiếu phát ra 994, phiếu thu được 883 (tỷ lệ 88,8%, trong đó Ninh Thuận 306 phiếu; Bình Thuận 577 phiếu). Đồng thời, phương pháp chuyên gia cũng được sử dụng, qua trao đổi ý kiến với các chuyên gia trong lĩnh vực điều hành và quản lý du lịch tại hai tỉnh Ninh Thuận và Bình Thuận, thang điểm sử dụng từ 1 đến 5 cụ thể như sau:

- Về đánh giá và cho điểm của *điểm mạnh*: yếu tố nổi trội nhất nhận điểm cao nhất là 5 (thấp nhất là 1).
- Về đánh giá và cho điểm của *điểm yếu*: yếu tố yếu nhất sẽ nhận điểm 5 (được hiểu là điểm âm)
- Về đánh giá và cho điểm của *cơ hội*: cơ hội thuận lợi, khả thi nhất nhận điểm tối đa 5.
- Về đánh giá và cho điểm của *đe dọa*: yếu tố nào gây thách thức và đe dọa nhất nhận điểm 5 tối đa (được hiểu là điểm âm).

Sau khi xác định đầy đủ các yếu tố và từng nội dung của ma trận SWOT nêu trên, qua tham khảo chấm điểm của các chuyên gia, dạng sơ đồ mạng nhện (Radar Charts) được hình thành (sơ đồ 1, 2, 3, 4)

Điểm mạnh:

- Thời tiết quanh năm thuận lợi để tổ chức các loại hình du lịch biển và DLST rừng cho du khách đến từ các vùng miền trên thế giới.
- Mũi Né– Phan Thiết, Vĩnh Hy–Ninh Chữ là những địa danh nổi tiếng về du lịch nghỉ dưỡng được du khách trong và ngoài nước biết tiếng và được đánh giá cao là nơi đến còn giữ được yếu tố cảnh quan thiên nhiên đẹp–hoang sơ, độc đáo.
- Vị trí địa lý thuận lợi, gần TPHCM là trung tâm kinh tế lớn, động lực cả nước.

- Ninh Thuận – Bình Thuận còn được biết là nơi tập trung đông người Chăm nhất của cả nước (chiếm gần 80%), đây là vùng đất nổi tiếng về di tích văn hóa Chăm Pa, cộng đồng dân tộc Chăm bao đời đã gìn giữ được phong tục tập quán của riêng mình. Nơi đây còn tồn tại khá nguyên vẹn hệ thống những công trình kiến trúc cổ Chăm pa, cộng đồng người Chăm còn duy trì được gần 100 lễ hội truyền thống khác nhau, liên tục diễn ra quanh năm, thông qua những lễ hội dân gian này, du khách có cơ hội để tìm hiểu về cúng tế, ẩm thực truyền thống, trang phục dân tộc hay những gì độc đáo và đặc sắc nhất trong sinh hoạt văn hóa của người Chăm.
- Là vùng có những tài nguyên DLST phong phú: có 2 VQG, 2 KBTTN vừa mang đặc trưng rừng và biển với gần 1.000 loài thực và động vật quý hiếm cùng với gần 360 loài san hô biển; có 2 khu bảo tồn biển (BTB), một nằm ở gần bờ, một ở biển khơi với hàng trăm loài san hô nhiều màu quý hiếm, cùng với hàng trăm loài cá lạ chuyên sống trong môi trường san hô là những nguồn hứng thú cho du khách tham gia các loại hình DLST.
- Là vùng có thể mạnh tài nguyên, có hơn 300km chiều dài bờ biển với nhiều vũng vịnh, mũi đá, núi non sát biển, có nhiều bãi tắm thuận lợi về địa hình, đẹp về thắng cảnh, có hải đảo gần bờ, bạt ngàn những đồi cát đỏ như vùng bán hoang mạc, đồi cát trắng tự nhiên tinh sạch nằm cách những bãi biển không xa đã tạo nên những tài nguyên DLST tự nhiên độc đáo không có ở những vùng khác.
- Nằm tiếp giáp với Bà Rịa-Vũng Tàu (về phía Nam); giáp Đà Lạt, Đồng Nai (phía Tây); giáp Nha Trang là những điểm du lịch và DLST lớn của VN.
- Môi trường chính trị vĩ mô ổn định, độ an toàn cao và người dân trong vùng rất thân thiện.

Sơ đồ 1: Về những điểm mạnh của DLST vùng DHCNTB

Nguồn: Theo ý kiến đánh giá của chuyên gia du lịch tại Ninh Thuận và Bình Thuận 2012

Điểm yếu:

- Nguồn nhân lực tham gia chưa chuyên nghiệp, thiếu kiến thức về DLST, thiếu cả về đội ngũ quản lý và marketing (Theo số liệu Cục Thống kê 2 tỉnh, hiện tại có trên 60% lao động ngành du lịch chưa qua đào tạo).

- Cơ sở hạ tầng như đường sá, cơ sở lưu trú, hệ thống thông tin liên lạc còn thiếu và yếu, nhất là thiếu sân bay và cảng biển cho tàu du lịch để phục vụ khách DLST thu nhập cao, các cơ sở dịch vụ tại chỗ khác cũng chưa đáp ứng được đầy đủ các nhu cầu ngày càng cao của khách DLST nói chung.
- Các loại hình cũng như sản phẩm DLST chưa phong phú đa dạng, thậm chí còn đơn điệu đang chủ yếu khai thác từ biển, thiếu tính sáng tạo độc đáo và đặc thù của vùng, sản phẩm hiện có đôi khi trùng lặp, kém hấp dẫn. Chất lượng dịch vụ còn thấp, thiếu các điểm du lịch, các khu vui chơi giải trí và khách sạn, khu nghỉ dưỡng chất lượng cao.
- Thiếu sự hỗ trợ của Nhà nước và tư nhân trong hoạt động phát triển DLST dẫn đến nhiều vùng giàu tiềm năng nhưng bị bỏ ngỏ trong hoạt động DLST, kết quả mang lại thấp và không đặc trưng cho những tính chất vốn có của vùng.
- Mặc dù di sản văn hóa Chăm là thế mạnh tập trung cả ở Ninh Thuận và Bình Thuận, nhưng hiện tại chưa có sự liên kết trong tổ chức tour du lịch văn hoá-lễ hội trải rộng cho hai địa bàn này. Điều này dẫn đến hoạt động mang tính cục bộ, thiếu tính hấp dẫn, nội dung rời rạc nghèo nàn, nếu tự tổ chức riêng ở mỗi Tỉnh thì các sản phẩm du lịch văn hoá bị hạn chế về số lượng và chưa đủ để tự hình thành thành một tuyến du lịch đủ dài cho khách đến lưu lại lâu.
- DLST vùng Bình Thuận và Ninh Thuận còn non trẻ so với các vùng DLST khác của cả nước, các doanh nghiệp du lịch lữ hành tại chỗ vừa thiếu và yếu, chưa đủ khả năng liên kết mở rộng quy mô dịch vụ theo nhu cầu phát triển thị trường. Bên cạnh đó sự tác động của nhà nước vào hoạt động DLST chưa đủ mạnh để ngành này phát triển nhanh, mạnh tương xứng với tiềm năng vốn có của vùng như thiếu chính sách đầu tư, chính sách thuế, chính sách ưu đãi, chính sách xúc tiến quảng bá, công nghệ thông tin, đào tạo nguồn nhân lực, quản lý môi trường du lịch,...

Sơ đồ 2: Về những điểm yếu đối với DLST vùng DHCNTB

Nguồn: Theo ý kiến đánh giá của chuyên gia du lịch tại Ninh Thuận và Bình Thuận 2012

Cơ hội:

- Trong năm 2009, một số bộ luật có liên quan đến sinh thái–môi trường được Quốc hội thông qua như: Luật về Đa dạng sinh học, luật Môi trường Nước, luật Sử dụng tài nguyên góp phần giúp địa phương quản lý các tài nguyên DLST có hiệu quả hơn và hình thành khung pháp lý rõ ràng trong quản lý và sử dụng các dạng tài nguyên DLST.
- Việc đầu tư đường cao tốc Dầu Giây- Phan Thiết sẽ mở ra cơ hội rút ngắn thời gian và quãng đường đi từ TPHCM ra Phan Thiết giúp hoạt động giao thông được thuận tiện hơn, góp phần gia tăng lượng khách du lịch trong và ngoài nước đến với Bình Thuận, Ninh Thuận.
- Du lịch sinh thái ở các nước trên thế giới và khu vực Đông Nam Á đang phát triển mạnh trong đó sự hợp tác ngày càng mở rộng của nhiều quốc gia vốn có nhiều kinh nghiệm trong hoạt động DLST như Thailand, Indonesia, Malaysia, Singapore,... là cơ hội tốt cho DLST vùng DHCNTB phát triển. Đặc biệt các vùng du lịch nghỉ dưỡng biển nổi tiếng trong khu vực Đông Nam Á như Phuket (Thailand), Bali (Indonesia), Penang (Malaysia) thời gian gần đây không còn là điểm đến an toàn, đã tạo cơ hội cho vùng Mũi Né - Phan Thiết nổi lên như một điểm đến du lịch mới, an toàn để thu hút khách du lịch quốc tế.
- DLST mấy năm gần đây đang được Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ quan tâm phát triển. Đặc biệt, Chính phủ đã phê chuẩn chiến lược phát triển kinh tế vùng du lịch trọng điểm miền Trung-Tây nguyên trong đó Ninh Thuận và Bình Thuận là hai điểm đến đóng vai trò rất quan trọng ở khu vực duyên hải Nam Trung bộ.

Sơ đồ 3: Về những cơ hội phát triển DLST của vùng DHCNTB

Nguồn: Theo ý kiến đánh giá của chuyên gia du lịch tại Ninh Thuận và Bình Thuận 2012

- Du lịch văn hoá bản địa đang được du khách trong và ngoài nước quan tâm và tham dự ngày càng đông đảo, tạo cơ hội cho DLST trên lĩnh vực khai thác tài nguyên văn hoá phát triển bền vững.
- Chính phủ Việt Nam vừa công bố chính sách miễn visa cho khách du lịch Nga và một số nước Liên Xô cũ, đây là thị trường đưa khách rất lớn đến vùng DHCNTB và có mức chi tiêu cao, nghỉ dưỡng dài ngày, sẽ mở ra cơ hội lớn để gia tăng lượng khách quốc tế trong thời gian tới (du khách Nga tăng đột biến trong hai năm trở lại đây).
- Sân bay du lịch Phan Thiết đã được chính phủ cho phép đầu tư xây dựng mở ra cơ hội đón khách DLST cao cấp đến vùng DHCNTB thuận lợi hơn
- Ninh Thuận trong 3 năm trở lại đây với vùng biển Vĩnh Hy – VQG Núi Chúa đang được các nhà đầu tư lớn quốc tế quan tâm, đã có nhiều dự án được cấp phép, mở ra cơ hội biến nơi đây thành trung tâm DLST-nghỉ dưỡng lớn thứ hai của vùng DHCNTB trong thời gian tới.

Thách thức:

- Sự phát triển du lịch đại chúng một cách ồ ạt, và phát triển DLST không tính đến khả năng tải của các vùng sinh thái nhạy cảm như ở vùng DHCNTB sẽ dẫn đến sự hủy hoại môi trường, đặc biệt là ở môi trường vùng ven biển- hải đảo.
- Đầu tư DLST là lĩnh vực chậm thu hồi vốn, thêm vào đó các chính sách ưu đãi đầu tư ở địa phương chưa rõ ràng và chưa thật sự hấp dẫn sẽ khiến các nhà đầu tư chuyển hướng đầu tư đến các vùng khác.

Sơ đồ 4: Về những thách thức trong hoạt động phát triển DLST vùng DHCNTB

Nguồn: Theo ý kiến đánh giá của chuyên gia du lịch tại Ninh Thuận và Bình Thuận 2012

- Khu vực Bình Thuận tiếp giáp với mỏ dầu Sư Tử đang khai thác trên biển (chỉ cách bờ Hàm Tân 50km), khu vực Ninh Thuận theo phê duyệt của Chính phủ dự kiến cho xây dựng 2 nhà máy điện hạt nhân gần khu Phước Dinh và Ninh Hải đây là nguy cơ tiềm ẩn về ô nhiễm do tràn dầu, ô nhiễm do sự cố rò rỉ phóng xạ, nếu sự cố xảy ra có nguy cơ sẽ xóa sổ các điểm đến du lịch của vùng.
- DL nói chung và DLST nói riêng của vùng DHCNTB còn non trẻ nên dễ bị ảnh hưởng bởi các biến động từ thị trường du lịch trong nước cũng như ngoài nước.
- Giá cả và chất lượng dịch vụ về du lịch lữ hành của Việt Nam nói chung, vùng DHCNTB nói riêng còn quá cao so với nhiều nước trong khu vực (như Thailand, Malaysia, Singapore,...), do đó đang bị cạnh tranh gay gắt trong hoạt động kinh doanh lữ hành quốc tế.

Tóm lại, qua các số liệu và phân tích nêu trên, vùng DHCNTB với lợi thế lớn về nguồn tài nguyên du lịch, rất đa dạng và phong phú về chủng loại, từ các dạng tài nguyên thiên nhiên hoang sơ như biển, rừng núi tuyệt đẹp đến các dạng tài nguyên nhân văn độc đáo, thể hiện truyền thống văn hóa lâu đời của cư dân bản địa rất đặc sắc mà những nơi khác không có được. Bên cạnh đó, mật độ phân bố tài nguyên ở đây khá dày, lại phân bố tương đối đồng đều trên khắp lãnh thổ của vùng. Những yếu tố này hết sức thuận lợi để vùng DHCNTB hướng tới khai thác phát triển bền vững DLST. Tuy nhiên, thời gian qua, việc khai thác đã bộc lộ nhiều khiếm khuyết như: mang tính tự phát, khai thác thiếu khoa học còn mang nặng tính chất “hái lượm”. Việc bảo tồn và quy hoạch phát triển tài nguyên du lịch còn xem nhẹ, ven biển Ninh Thuận và Bình Thuận đều thiếu quy hoạch trong việc khai thác các khu nghỉ dưỡng; khai thác tài nguyên để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc thù còn manh mún và không đồng bộ. Đối với tài nguyên du lịch nhân văn, mặc dù có nhiều lợi thế lớn mà nơi khác không có được như văn hóa Chăm Pa, văn hóa truyền thống của hơn 24 dân tộc có bề dày phát triển lâu đời tại địa

phương, nhưng cũng chỉ chú trọng khai thác nhất thời theo thị hiếu ”bề nổi” nên thiếu công tác bảo tồn cả về tài nguyên vật thể lẫn phi vật thể. Điều này đã dẫn đến sự phát triển thiếu bền vững, tài nguyên nhanh chóng xuống cấp, và sản phẩm du lịch ngày càng trở nên nhàm chán đối với du khách.

Hạn chế lớn nhất về hoạt động du lịch nói chung và DLST nói riêng của vùng DHCNT có thể thấy là thiếu các sản phẩm chủ lực, đặc thù, các sản phẩm hiện có còn đơn điệu, trùng lặp, chưa đáp ứng được nhu cầu của du khách. Các tuyến du lịch, DLST đang khai thác chưa hợp lý, thiếu tính liên kết khoa học cả về mặt không gian và thời gian, dẫn đến thời lượng hoạt động quá ngắn lại bị chia cắt theo lãnh thổ và theo từng địa phương nên thiếu tính thực tiễn và bền vững. Bên cạnh đó, việc đầu tư phát triển công trình hạ tầng còn chậm, nhất là hệ thống giao thông đến các vùng giàu tài nguyên DLST về rừng núi, thác - ghềnh nằm phía Tây đã là hạn chế rất lớn đến việc khai thác theo hướng đa dạng hóa sản phẩm DLST. Việc quản lý nhà nước về môi trường ở nhiều địa phương còn chạy theo chiều rộng (để có nhiều dự án đầu tư), nên việc kiểm tra thiếu chặt chẽ, buông lỏng, dẫn đến môi trường ven biển ở nhiều nơi bị xuống cấp, cảnh quan bị xâm hại, làm giảm đi sự thu hút của du khách và vòng đời các khu du lịch bị ngắn lại.

Vậy nên, việc phát triển DLST vùng DHCNTB vẫn còn nhiều việc cần làm!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bartels, F. L., Giao, H. N. K., & Ohlenburg, T. J. (2006). ASEAN Multinational Enterprises: A Structural Analysis of Strategic Coherence. *ASEAN Economic Bulletin*, 23(2), 171-191. doi:10.1355/AE23-2C Cục Thống kê tỉnh Bình Thuận (2011), *Một số chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu tỉnh Bình Thuận 2005-2010*.
- Cục Thống kê tỉnh Ninh Thuận (2009), *Một số chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu tỉnh Ninh Thuận 2005-2009*.
- Đại học Quốc gia Hà Nội (1992), *Tài liệu điều tra cơ bản tỉnh Thuận Hải*, Chương trình Quốc gia 52E, Hà Nội.
- Lê Huy Bá (2005), *Du lịch sinh thái*, NXBĐHQG TPHCM.
- Đoàn Liêng Diễm (2003), *Một số giải pháp phát triển DL bền vững TPHCM đến năm 2010*, Luận án tiến sỹ, Trường ĐHKT TPHCM.
- Giao, H. N. K. (1996a). *Hướng dẫn tóm tắt Chiến lược Công ty*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (1996b). *Quản trị Tiếp thị Toàn cầu*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004a). *Diễn thuyết trước Công chúng- Làm sao để thu hút Khán giả?* Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004b). *Kỹ năng làm việc – Skills for Success (S4S) (Vol. 2)*: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004c). *Kỹ năng làm việc – Skills for Success (S4S) (Vol. 1)*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004d). *Kỹ năng Thương lượng- 7 bước RESPECT*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004e). *Marketing Công nghiệp- Phục vụ Khách hàng là các Tổ chức*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.

- Giao, H. N. K. (2004f). *Marketing Dịch vụ- Mô hình 5 Khoảng cách Chất lượng Dịch vụ*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004g). *Marketing Dịch vụ- Phục vụ Khách hàng tốt hơn*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004h). *Quan hệ Công chúng- Để người khác gọi ta là PR*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004i). *Quản trị Bán hàng- Đội ngũ Bán hàng tốt chưa?* . Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004j). *Quản trị Chiến lược Công ty- Phát huy Tiềm lực Cạnh tranh* (Vol. 2). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004k). *Quản trị Chiến lược Công ty- Phát huy Tiềm lực Cạnh tranh* (Vol. 1). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004l). *Quản trị Công ty Đa quốc gia- Quản lý từ sự đa dạng Văn hóa* (Vol. 2). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004m). *Quản trị Công ty Đa quốc gia- Quản lý từ sự đa dạng Văn hóa* (Vol. 1). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004n). *Quản trị học- Để Quản lý không còn là quá khó* (Vol. 2). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004o). *Quản trị học- Để Quản lý không còn là quá khó* (Vol. 1). Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2004p). *Quản trị Marketing- Marketing để Chiến thắng*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Thống kê.
- Giao, H. N. K. (2011). *Giáo trình Marketing Du lịch*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Tổng hợp
- Giao, H. N. K., & Hào, N. H. (2011). Đo lường chất lượng dịch vụ tại resort Whitesand. *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing*, 3, 56-65. doi:10.31219/osf.io/57kdr
- Giao, H. N. K., & Hương, Đ. T. (2010). Các nhân tố tác động đến định hướng khách hàng của nhân viên phục vụ khách sạn Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí Nghiên cứu Tài chính- Marketing*, 1, 24-34. doi:10.31219/osf.io/n6mxu
- Giao, H. N. K., Ly, P. T. T., & Giang, N. T. Q. (2010). *Giáo trình Giao Tiếp Kinh Doanh*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà Xuất bản Lao động – Xã hội.
- Giao, H. N. K., & Phương, V. T. M. (2011). Đo lường sự thỏa mãn công việc của nhân viên sản xuất tại công ty TNHH TM-DV Tân Hiệp Phát. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 6, 15-21. doi:10.31219/osf.io/uwcae
- Giao, H. N. K., & Tú, P. T. N. (2010). Đánh giá Chất lượng dịch vụ Ngân hàng điện tử tại Việt Nam. *Tạp chí Ngân hàng*, Ngân hàng Nhà nước VN, 18, 20-28. doi:10.31219/osf.io/tr6k4
- Giao, H. N. K., & Vũ, N. T. (2011). Sự thỏa mãn khách hàng về chất lượng dịch vụ siêu thị Vinatex-mart. *Tạp chí Phát triển Kinh tế*, 253, 9-16. doi:10.31219/osf.io/r7xfe
- Mohamed Badaruddin (2002), *Phát triển du lịch sinh thái tại Malaysia- Có thật sự bền vững?* Báo cáo trình bày tại hội thảo: DLST dựa trên cộng đồng ở Đông Nam Á, Chiang Mai, Thailand, 3/2002.
- Nguyễn Đình Hòa và Vũ Văn Hiếu (2001), *Du lịch bền vững*, NXBĐHQG Hà Nội

- Đinh Kiệm (2013), *Nghiên cứu về định hướng phát triển DLST vùng Duyên hải cực Nam Trung bộ (Ninh Thuận-Bình Thuận) đến năm 2020*, Luận án tiến sỹ, Trường ĐHKT TP HCM.
- Phạm Trung Lương (2001) *Tài nguyên và môi trường du lịch Việt Nam*, NXB giáo dục Hà Nội.
- Lê Văn Thăng, Trần Anh Tuấn, Bùi Thị Thu (2008), *Giáo trình du lịch và môi trường*, NXB Đại học QG Hà Nội.
- Tổng Cục Du lịch (2007), *Nghiên cứu thực trạng và giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực lữ hành quốc tế của VN*, Đề tài KH cấp nhà nước.
- Tổng Cục Du lịch, UBND tỉnh Bình Thuận (2007), *Tài liệu Hội thảo quản lý và phát triển du lịch biển đảo Việt Nam*, Hội thảo quốc gia tại Bình Thuận.
- Tổng cục Du lịch: (2/2012), *Báo cáo Tổng hợp về Chiến lược phát triển DLVN đến năm 2020 và tầm nhìn đến 2030*.
- UBND tỉnh Bình Thuận (2007), *Báo cáo tổng hợp quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Bình Thuận đến năm 2020*.
- UBND tỉnh Ninh Thuận (2008), *Báo cáo tổng hợp Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020*.
- UBND tỉnh Ninh Thuận, Tổng Cục Du lịch VN (2007), *Du lịch Ninh Thuận trong liên kết phát triển vùng Nam Trung bộ*, Tài liệu hội thảo quốc gia.
- UBND tỉnh Bình Thuận (2006) *Địa chí Bình Thuận*.
- Viện Nghiên cứu Phát triển Du lịch (2007), *Nghiên cứu đề xuất tiêu chí khu du lịch sinh thái ở Việt Nam*, Tổng cục Du lịch.